

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TD
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 68/2019/HSST
Ngày 28-11-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TD, TỈNH VĨNH PHÚC**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Trần Tiến Dũng.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Hoàng Thị Hanh.

Bà Nguyễn Thị Nghị.

Thư ký phiên toà: Ông Lê Xuân Chín, Thư ký Toà án nhân dân huyện TD, tỉnh Vĩnh Phúc.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TD tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hậu, Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện TD, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 68/2019/TLST-HS ngày 14 tháng 11 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 35/2019/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 11 năm 2019 đối với bị cáo: **Nguyễn Hòa H**, sinh ngày 15 tháng 4 năm 1992; nơi cư trú: Thôn Đoàn Kết 1, xã Đạo Tú, huyện TD, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thành Trung, sinh năm 1957 và bà Tạ Thị Độn, sinh năm 1961; bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án: Có 01 tiền án.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 03/2017/HSST ngày 07/02/2017 của Tòa án nhân dân huyện TD, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt Nguyễn Hòa H 02 năm 06 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Tổng hợp hình phạt buộc H phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là 03 năm 03 tháng tù.

Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 01/4/2019. Thi hành xong 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm ngày 24/3/2017.

Tiền sự: Không.

Bị tạm giữ ngày 22/10/2019, bị tạm giam ngày 28/10/2019 đến nay, (Có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo H: Bà Phan Thị Kim L – Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Vĩnh Phúc.

Địa chỉ: Đường PVD, phường TS, thành phố VY, tỉnh Vĩnh Phúc, (Có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Phùng Văn Ng. sinh năm 1994.

Nơi cư trú: Thôn GM, xã HĐ, huyện TD, tỉnh Vĩnh Phúc, (Vắng mặt).

Người làm chứng: Lê Trọng Kh, sinh năm 1993.

Nơi cư trú: Tổ dân phố NT, thị trấn VT, huyện VT, tỉnh Vĩnh Phúc, (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 18 giờ 00 phút ngày 22/10/2019, Nguyễn Hòa H đang uống nước ở khu vực cổng trường Đại học Trung Vương thuộc xã KL, huyện TD thì Phùng Văn Ng ở thôn GM, xã HĐ, huyện TD gọi điện cho H và hỏi mua 300.000 đồng ma túy đá. H đồng ý và hẹn Ng đến gần quán bia cạnh nhà nghỉ An Nhiên thuộc thôn đoàn kết 1, xã Đạo Tú, huyện TD để giao dịch, mua bán ma túy. Sau đó, H một mình đi vào khu vực bãi rác Đồng Oanh thuộc thành phố VY, tỉnh Vĩnh Phúc gặp một người phụ nữ không rõ tên, tuổi, địa chỉ, mua 01 gói ma túy đá với giá 200.000 đồng. Khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày, H đến điểm hẹn thì gặp Ng đang đứng cùng một người đàn ông tên là Lê Trọng Kh, sinh năm 1993, trú tại tổ dân phố NT, thị trấn VT, huyện VT, tỉnh Vĩnh Phúc. H cầm gói ma túy mua được đưa cho Ng, Ng đưa lại cho H số tiền 300.000 đồng thì bị Công an huyện TD bắt quả tang thu giữ vật chứng gồm:

- 01 gói nhỏ nilon màu trắng, viền xanh, bên trong có chứa các hạt tinh thể dạng đá màu trắng trên tay phải Phùng Văn Ng được niêm phong ký hiệu A1.
- 01 điện thoại di động Goly màu cam của Ng.
- 300.000 đồng trên tay phải của Nguyễn Hòa H và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu xanh đen tím của H.

Tại bản Kết luận giám định số 2246/KLGD ngày 26/10/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận: *Tinh thể dạng đá của mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy lẫn tạp chất, loại Methamphetamine. Khối lượng mẫu gửi giám định là 0,0282g (không phải không hai tám hai gam, không kể bao bì). Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục II, STT 323, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính Phủ).*

Vật chứng vụ án:

- Mẫu vật hoàn lại sau giám định và toàn bộ bao gói gồm A1 = 0,0000g.
- Số tiền 3000.000đ.
- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu xanh đen tím đã qua sử dụng của H.
- 01 điện thoại di động màu cam có ghi chữ Goly đã qua sử dụng của Ng.

Tại bản cáo trạng số 71/CT-VKSTD ngày 14/11/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện TD đã truy tố bị cáo Nguyễn Hòa H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TD thực hành quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Hòa H và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Hòa H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt Nguyễn Hòa H từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ.

Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có tài sản, không có thu nhập nên không áp dụng khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 để phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu tiêu hủy mẫu vật hoàn lại sau giám định và toàn bộ bao gói gồm A1 = 0,0000g.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 300.000đ, là tiền H bán trái phép chất ma túy mà có.

- Tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu xanh đen tím đã qua sử dụng của Nguyễn Hòa H và 01 điện thoại di động Goly màu cam đã qua sử dụng của Phùng Văn Ng, là phương tiện bị cáo H và Ng sử dụng để liên lạc trao đổi mua bán trái phép chất ma túy.

Người bào chữa cho bị cáo H đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, xử phạt bị cáo mức án thấp nhất mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị.

Bị cáo Nguyễn Hòa H đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện TD, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện TD, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người bào chữa cho bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa và trong quá trình điều tra, bị cáo Nguyễn Hòa H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện TD đã truy tố. Bị cáo không có lời bào chữa nào khác.

Xét lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, phù hợp với lời khai của người làm chứng, phù hợp với vật chứng thu giữ được và phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy có đủ cơ sở chứng cứ khách quan để kết luận: Hồi 18 giờ 30 phút ngày 31/5/2019, tại đường tỉnh lộ 310 thuộc địa phận thôn Đoàn Kết 1, xã Đạo Tú, huyện TD, Nguyễn Hòa H đã có hành vi bán trái phép 0,0282g chất ma túy cho Phùng Văn Ng ở thôn GM, xã HĐ, huyện TD, tỉnh Vĩnh Phúc với giá 300.000đ thì bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện TD bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Hành vi của Nguyễn Hòa H đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Điều 251 quy định:

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm”.

Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy, xâm phạm trật tự trị an, an toàn xã hội, gây nên sự bất bình trong quần chúng nhân dân. Tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép chất ma túy đang là tệ nạn xã hội có chiều hướng ngày càng gia tăng, từ tội phạm về ma túy sẽ dẫn đến các hành vi vi phạm pháp luật khác và là nguyên nhân lây nhiễm căn bệnh thế kỷ HIV/AIDS. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và biết rõ mua bán trái phép chất ma túy bị pháp luật nghiêm cấm nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy cần phải xử phạt nghiêm.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo:

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Trước khi phạm tội bị cáo có nhân thân xấu, có 01 tiền án về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và tội “Trộm cắp tài sản” chưa được xóa án tích lại phạm tội do cố ý. Lần phạm tội này của bị cáo được xác định là tái phạm nên bị cáo bị áp dụng 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Hội đồng xét xử xét thấy cần phải lên một mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo, có như vậy mới đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa tội phạm.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có tài sản, không có thu nhập nên không áp dụng khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 để phạt tiền hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản đối với bị cáo.

[5] Trong vụ án này, còn có Phùng Văn Ng là người mua ma túy đá của Nguyễn Hòa H và Lê Trọng Kh ở tổ dân phố NT, thị trấn VT, huyện VT là người đi cùng với Ng đi mua ma túy. Tuy nhiên, Ng chưa có tiền án, tiền sự về các tội phạm về ma túy, Ng mua ma túy mục đích để sử dụng cho bản thân, khối lượng ma túy dưới 0,1gam nên hành vi của Ng chưa đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Kh không biết việc trao đổi mua bán trái phép chất ma túy giữa H và Ng. Nên Công an huyện TD đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính 1.000.000đ đối với Ng và không đề cập xử lý đối với Kh là đúng quy định của pháp luật.

Đối với người phụ nữ bán ma túy cho Nguyễn Hòa H, do H không biết được tên tuổi, địa chỉ của người phụ nữ này nên Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, làm rõ xử lý sau là phù hợp.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Mẫu vật hoàn lại sau giám định và toàn bộ bao gói gồm A1 = 0,0000g, đây là vật chứng liên quan đến việc phạm tội, cần tịch thu tiêu hủy.

- Số tiền 300.000đ, là tiền H mua bán trái phép chất ma túy mà có, cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu xanh đen tím đã qua sử dụng của Nguyễn Hòa H và 01 điện thoại di động Goly màu cam đã qua sử dụng của Phùng Văn Ng, là phương tiện bị cáo H và Ng sử dụng để liên lạc trao đổi mua bán trái phép chất ma túy, cần tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TD đối với bị cáo là có căn cứ đúng pháp luật; đề nghị của người bào chữa cho bị cáo và đề nghị của bị cáo sẽ được Hội đồng xét xử xem xét quyết định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Hòa H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Nguyễn Hòa H 03 (Ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ (Ngày 22/10/2019). Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Về xử lý vật chứng, căn cứ vào điểm b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu tiêu hủy mẫu vật hoàn lại sau giám định và toàn bộ bao gói gồm A1 = 0,0000g.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng).

- Tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu xanh đen tím đã qua sử dụng của Nguyễn Hòa H và 01 điện thoại di động Goly màu cam đã qua sử dụng của Phùng Văn Ng.

Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 về án phí, lệ phí toà án, bị cáo Nguyễn Hòa H phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu xét xử phúc thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND huyện TD;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc;
- Chi cục THADS huyện TD;
- Công an huyện TD;
- Bị cáo;
- Người bào chữa cho bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HS, bộ phận theo dõi THAHS.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

(Đã ký)

Trần Tiến Dũng

